

# **TÌM HIỂU VIỆC ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 90/2020/NĐ-CP ĐỂ ÁP DỤNG TẠI HỌC VIỆN CÁN BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*ThS. Đặng Thị Duy Tư<sup>(\*)</sup>*

Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2020 (gọi tắt là Nghị định 90). Nghị định này bãi bỏ các Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về đánh giá và phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ quy định về đánh giá và phân loại đối với cán bộ, công chức, viên chức. Nghị định 90 quy định nguyên tắc, tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đó, kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2020, các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ điều kiện cụ thể ban hành Quy chế đánh giá phù hợp với đặc thù của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Với tinh thần đó, Học viện Cán bộ thành phố Hồ Chí Minh sẽ áp dụng cách đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức trên cơ sở tìm hiểu các quy định của Nghị định 90 về nguyên tắc, ý nghĩa, tiêu chí, hình thức thông báo kết quả. Hiểu đúng và làm đúng việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức là động lực thúc đẩy viên chức Học viện Cán bộ cống hiến và gắn bó với Học viện.

## **1. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức<sup>1</sup>**

Việc đánh giá, xếp loại phải bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác; không nê nang, trù dập, thiên vị, hình thức; bảo đảm đúng thẩm quyền quản lý, đánh giá. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng phải căn cứ vào chức trách, nhiệm

---

<sup>(\*)</sup> *Phó Trưởng Khoa Luật, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh*

<sup>1</sup> Điều 2 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

vụ được giao và kết quả thực hiện nhiệm vụ, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể. Đối với viên chức quản lý phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách.

Đối với viên chức có thời gian công tác trong năm chưa đủ 06 tháng thì không thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng nhưng vẫn phải kiểm điểm thời gian công tác trong năm, trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản. Đối với viên chức nghỉ chế độ thai sản theo quy định của pháp luật thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó. Đối với viên chức nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 03 tháng đến dưới 06 tháng thì vẫn thực hiện đánh giá nhưng không xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

## **2. Ý nghĩa đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức**

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật; cũng như thực hiện các chính sách khác đối với viên chức<sup>2</sup>. Trong thực tiễn quản lý, việc đánh giá viên chức theo vị trí việc làm dựa trên công việc bao giờ cũng mang ý nghĩa tích cực. Một là, kiểm soát được tỷ lệ khối lượng công việc của một cá nhân thực hiện được so với khối lượng công việc chung của tổ chức, từ đó có sự phân công nhân sự và sự phân bổ công việc hợp lý. Hai là, việc đánh giá, xếp loại sẽ thúc đẩy cá nhân phấn đấu đạt chất lượng tốt xứng đáng với vị trí hiện tại và vươn tới vị trí cao hơn trong tổ chức.

Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức theo quy định được sử dụng làm cơ sở để liên thông trong đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên<sup>3</sup>. Cách làm này hợp lý, tránh việc làm đi làm lại và tốn kém thời gian, công sức. Đồng thời bảo đảm tính thống nhất trong đánh giá toàn diện đối với một cá nhân cụ thể ở các vị trí khác nhau (vừa là viên chức vừa là đảng viên) và các phương diện khác nhau (công việc, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức và hoạt động, đạo đức cách mạng của đảng viên).

---

<sup>2</sup> Điều 21 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP

<sup>3</sup> Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP

### **3. Tiêu chí chung về đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức**

Nghị định 90 hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức dựa trên 05 tiêu chí cơ bản:<sup>4</sup>

#### **- Về chính trị tư tưởng**

Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

#### **- Về đạo đức, lối sống**

Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa; Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị; Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh; Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

#### **- Về tác phong, lề lối làm việc**

Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ; Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ; Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

#### **- Về ý thức tổ chức kỷ luật**

Chấp hành sự phân công của tổ chức; Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định; Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện

---

<sup>4</sup> Điều 3 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP

chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

#### **- Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao**

Đối với viên chức quản lý: Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị; Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính; Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý: Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; khối lượng, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ; Thái độ phục vụ nhân dân đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân.

Nghị định 90 xây dựng bộ tiêu chí chung đánh giá viên chức, đồng thời hướng dẫn xếp loại viên chức gồm các mức: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ.

#### **- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ<sup>5</sup>**

Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý: hoàn thành 100% nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

Đối với viên chức quản lý: các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao; đơn

---

<sup>5</sup> Điều 12 Nghị định 90/2020

vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức; 100% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

#### **- Hoàn thành tốt nhiệm vụ<sup>6</sup>**

Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý: hoàn thành 100% nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Đối với viên chức quản lý: thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

#### **- Hoàn thành nhiệm vụ<sup>7</sup>**

Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý: các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

Đối với viên chức quản lý: các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp; đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

---

<sup>6</sup> Điều 13 Nghị định 90/2020

<sup>7</sup> Điều 14 Nghị định 90/2020

#### **- Không hoàn thành nhiệm vụ<sup>8</sup>**

Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý có một trong các biểu hiện: suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền; có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

Đối với viên chức quản lý có một trong các biểu hiện: suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền; có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hợp đồng làm việc đã ký kết, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả; đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật; có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

#### **4. Hình thức thông báo kết quả**

Nghị định 90 yêu cầu cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức thông báo bằng văn bản cho viên chức và thông báo công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi viên chức công tác về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức. Tuy nhiên, Nghị định xác định cấp có thẩm quyền quyết định hình thức công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi viên chức công tác, trong đó ưu tiên áp dụng hình thức công khai trên môi trường điện tử.

Hơn nữa, nhằm bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch Nghị định 90 cũng quy định viên chức sau khi nhận được thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng mà không nhất trí với kết luận đánh giá, xếp loại chất lượng thì có quyền kiến nghị. Việc giải quyết kiến nghị do người có thẩm quyền đánh giá, xếp loại giải quyết<sup>9</sup>.

---

<sup>8</sup> Điều 15 Nghị định 90/2020

<sup>9</sup> Điều 24 Nghị định 90/2020

## 5. Mẫu phiếu đánh giá và xếp loại chất lượng viên chức<sup>10</sup>

Nghị định 90 hướng dẫn việc đánh giá và xếp loại chất lượng viên chức thông qua các mẫu phiếu (phụ lục kèm theo Nghị định).

Mẫu số 03

**TÊN CƠ QUAN,  
TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC**

**Năm .....**

Họ và tên: .....

Chức danh nghề nghiệp: .....

Đơn vị công tác: .....

#### **I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

1. Chính trị tư tưởng:

.....

2. Đạo đức, lối sống:

.....

3. Tác phong, lề lối làm việc:

.....

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

.....

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

.....

6. Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp (đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp):

.....

---

<sup>10</sup> Phụ lục Mẫu phiếu đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (kèm theo Nghị định 90/2020).

## **PHẦN DÀNH RIÊNG CHO VIÊN CHỨC QUẢN LÝ**

7. Kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách:

.....

8. Năng lực lãnh đạo, quản lý:

.....

9. Năng lực tập hợp, đoàn kết:

.....

## **II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....

2. Tự xếp loại chất lượng:

.....

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày....tháng....năm....

**NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT**

## **III. Ý KIẾN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI CẤP PHÓ CỦA NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

.....

.....

....., ngày....tháng....năm....

**NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

## **IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC (Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)**

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....



2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:

.....  
(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

....., ngày....tháng....năm....

**NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

### **Tài liệu tham khảo**

1. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
2. <http://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/doi-moi-cong-tac-danh-gia-can-bo-494847.html>
3. [https://tcnn.vn/news/detail/36338/Doi\\_moi\\_cong\\_tac\\_danh\\_gia\\_cong\\_chuc\\_o\\_Viet\\_Namall.html](https://tcnn.vn/news/detail/36338/Doi_moi_cong_tac_danh_gia_cong_chuc_o_Viet_Namall.html)
4. <http://kinhtedothi.vn/danh-gia-xep-loai-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-ro-tieu-chi-de-tranh-hinh-thuc-394360.html>